

Bản án số 726/2023/HSPT
Ngày 20/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Tự Học;

Các thẩm phán: Ông Vũ Minh Tuấn;
Bà Nguyễn Phương Hạnh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vy Minh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Quang Hưng, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 175/2023/TLPT-HS ngày 21 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo Lê Văn S và các bị cáo khác phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, do có kháng cáo của các bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2023/HS-ST ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

*** Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Lê Văn S, giới tính: Nam; sinh ngày 10/12/1990, tại huyện Văn L1, tỉnh Hưng Yên; nơi thường trú: Thôn Hùng Tr, xã Lạc Đ, huyện Văn L1, Hưng Yên; chỗ ở: Khu đô thị mới, đội 13, thôn Hành L2, thị trấn Như Q, huyện Văn L1, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và con bà Hoàng Thị T1; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt ngày 17/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

2. Trần Mạnh H, giới tính: Nam; sinh ngày 16/6/1984, tại huyện Thanh Tr, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn Tương Chc, xã Ngũ H1, huyện Thanh Tr, Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ1 và bà Đàm Thị Ng; có vợ là Phạm Thị Hồng V; có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị

bắt ngày 03/3/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

3. Nguyễn Thị Ch, giới tính: Nữ; sinh ngày 19/10/1963, tại huyện Gia L1, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn Cam 1, xã Cổ B, huyện Gia L3, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị Ng1; chồng là Lê Thành H2; có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt ngày 28/02/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

4. Lường Văn L, giới tính: Nam; sinh ngày 17/7/2004, tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản Chiềng X, xã Chiềng C, huyện Sông M1, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Thái đen; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn Đ2 và bà Lường Thị L4; chưa có vợ; có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đầu thú ngày 18/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn S và bị cáo Trần Mạnh H:** Luật sư Đào Bá Y - Văn phòng luật sư Ánh A, Đoàn luật sư tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Ch:** Luật sư Đặng Duy M2 - Văn phòng luật sư Thiên H3, Đoàn luật sư tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Lường Văn L:** Luật sư Mai Thị L5 - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Quách Văn T2, Lương Thị Hoàng Ng2 sau khi xét xử sơ thẩm có kháng cáo, sau đó đã có văn bản xin rút kháng cáo, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã ban hành Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Quách Văn T2, Lương Thị Hoàng Ng2; các bị cáo Tạ Hữu B1, Nguyễn Phú T3 không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ, ngày 18/6/2021, tại khu vực Tổ 3, khu Phương An, phường Phương Nam, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Ninh bắt quả tang Nguyễn Văn B2 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng; thu giữ trong mũ vải của B2 0,361 gam Methamphetamine (Kết luận giám định số 1148

ngày 24/6/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh). Nguyễn Văn B2 khai gói ma túy trên, B2 mua của Lê Văn H.

Cơ quan điều tra đã tiến hành bắt giữ, khám xét người và nơi ở của Lê Văn H tại Tổ 2, khu Hồng Hải, phường Phương Nam, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, thu giữ 54 gói nilon, bên trong chứa ma túy gồm: 376,558 gam Methamphetamine, 9,875 gam MDMA, 7,062 gam Ketamine và 5 viên nén hình trụ màu đỏ có khối lượng 0,45 gam Methamphetamine (Kết luận giám định số 1171, ngày 24/6/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh).

Lê Văn H đã khai nhận số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ là của H mua của Quách Văn T2 về chia nhỏ rồi thuê Vũ Đình Quyền bán lẻ kiếm lời.

Cơ quan điều tra tiếp tục bắt giữ, khám xét người và nơi ở của Vũ Đình Quyền tại Tổ 2, khu Hồng Hải, phường Phương Nam, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, thu giữ: 06 túi nilon bên trong có 1,006 gam Methamphetamine (Kết luận giám định số 1149 ngày 24/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh).

Tiếp đó, vào hồi 12 giờ, ngày 19/6/2021, tại khu vực Trạm kiểm soát dịch bệnh Covid-19 trên Quốc lộ 10, thuộc phường Phương Nam, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Công an tỉnh Quảng Ninh kiểm tra, bắt quả tang Nguyễn Minh Đ3 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để bán. Thu giữ tại hộc kính hàng ghế phía sau trên xe ô tô biển kiểm soát 89A-226.90 do Đ3 điều khiển có nhiều túi nilon chứa: 185,71gam Methamphetamine, 76,77gam Ketamine, 243 viên nén có khối lượng 84,277gam MDMA (Kết luận giám định số 1172 ngày 26/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh).

Nguyễn Minh Đ3 khai nhận số ma túy bị thu giữ do Quách Văn T2 giao cho Đ3 mang đến thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh để bán cho Lê Văn H.

Khi biết Nguyễn Minh Đ3 bị bắt, Quách Văn T2 đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét nơi ở của Quách Văn T2 tại thôn Đại Hạnh, xã Hoàn Long, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, thu giữ: 01 túi nilon chứa 0,164 gam ma túy Ketamine và 01 túi giả da (Kết luận giám định số 1170 ngày 26/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh đã khởi tố bị can, tạm giam đối với Nguyễn Minh Đ3, Lê Văn H và Vũ Đình Quyền về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Nguyễn Văn B2 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Các bị cáo này đã bị Viện kiểm sát truy tố và Tòa án đưa ra xét xử năm 2022.

Riêng đối với Quách Văn T2, Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã, quyết định tách và tạm đình chỉ điều tra khi hết thời hạn điều tra.

Khoảng 03 giờ ngày 27/02/2022, tại khu vực thôn Hạ, xã Phúc Ninh, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, Công an tỉnh Quảng Ninh phối hợp cùng Công an tỉnh Ninh Bình kiểm tra hành chính xe ô tô BKS 38A-032.93 do anh Hoàng Xuân T4 (sinh năm 1976, trú tại Xuân Lam, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà

Tỉnh) điều khiển, trên xe chở Quách Văn T2, bắt giữ T2 có hành vi tàng trữ 08 túi nilon chứa 7.709,84gam ma túy Methamphetamine (Kết luận giám định số 437 ngày 04/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh).

Quách Văn T2 khai nhận nguồn gốc số ma túy bị thu giữ T2 cùng Lương Thị Hoàng Ng2, Tạ Hữu B1, Lê Văn S và Lường Văn L mua ở nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào từ trước đó mang về bán cho Nguyễn Thị Ch, Trần Mạnh H, Nguyễn Phú T3, Phạm Thị Hồng Y1.

Mở rộng điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh đã tiến hành:

- Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị Ch tại số nhà 13, thôn Cam 1, xã Cổ Bi, huyện Gia L3, thành phố Hà Nội thu giữ: 01 cân điện tử mini, 03 điện thoại di động, 60 vỏ túi nilon, 01 túi nilon có chất tinh thể màu trắng, qua giám định không phải là chất ma túy (Kết luận giám định số 432 ngày 03/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh).

- Bắt và khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Mạnh H tại thôn Sở Hạ, xã Ninh Sở, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội thu giữ: 1.079,728 gam Ketamine; 3.365,012 gam Methamphetamine và 3,562 gam MDMA (Kết luận giám định số 456 ngày 10/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh). Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của H 01 cân điện tử, 02 điện thoại di động, 01 căn cước công dân mang tên H và 3.000.000 đồng.

- Bắt và khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn S tại khu dân cư mới, thuộc Đội 13, thôn Hành L2, thị trấn Như Q, tỉnh Hưng Yên thu giữ tại phòng trọ và trên người của S: 0,832 gam Ketamine; 34,446 gam MDMA (Kết luận giám định số 1006 ngày 24/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh). Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của S 03 điện thoại di động và 2.000.000 đồng.

Quá trình điều tra còn thu giữ của Quách Văn T2, Lương Thị Hoàng Ng2, Nguyễn Phú T3 03 điện thoại di động.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh đã tạm giam đối với Quách Văn T2, khởi tố bị can và tạm giam đối với: Trần Mạnh H, Lê Văn S, Nguyễn Phú T3, Lương Thị Hoàng Ng2, Lường Văn L và Nguyễn Thị Ch về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Riêng Tạ Hữu B1 hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác.

Quá trình điều tra xác định hành vi phạm tội của các bị cáo như sau:

1. Hành vi của Quách Văn T2 cùng Lương Thị Hoàng Ng2, Tạ Hữu B1 mua 8.000 gam ma túy Methamphetamine bên nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào mang về bán cho Nguyễn Thị Ch, Nguyễn Phú T3, Phạm Hồng Y1:

Trong thời gian từ ngày 10 đến ngày 11/01/2022, tại phòng 309, Chung cư Ruby, CT3 Phúc Lợi, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Quách Văn T2 và Lương Thị Hoàng Ng2 bàn bạc tìm nguồn mua ma túy để bán. Do Ng2 biết đối tượng tên Trung (người Việt Nam, không rõ lai lịch, địa chỉ, đang sinh sống tại nước Lào) có bán ma túy. Ng2 điện thoại cho Trung hỏi mua ma túy. Trung đồng ý bán với giá 150.000.000 đồng/1.000 gam ma túy Methamphetamine và yêu cầu nếu không thanh toán tiền trước thì phải có một người sang bên nước Lào làm con tin. T2 đồng ý mua 5.000 gam ma túy Methamphetamine. Sau đó, T2 gọi Tạ Hữu B1 đến, T2, Ng2, B1 bàn bạc và thống nhất: B1 cùng với Ng2 đến cửa khẩu Cầu Treo rồi B1 sang nước Lào làm con tin, sau khi lấy được ma túy từ nước Lào về thì Ng2 mang ma túy ra thành phố Hà Nội đưa cho T2 mang đi bán, tiền lãi sẽ chia đều cho cả ba người.

Khoảng một tuần sau, T2 điện thoại cho B1 bảo đi cùng Ng2 vào tỉnh Hà Tĩnh. Khi đến nơi Ng2 đưa B1 đến khu vực đường mòn gần khu vực cửa khẩu Cầu Treo, để B1 đi cùng một số người của Trung đón sang nước Lào. Ngày hôm sau, B1 điện thoại cho T2 thông báo đã thử hàng, T2 và B1 thống nhất lấy 8.000 gam ma túy Methamphetamine. Khoảng 07 giờ ngày 19/01/2022, B1 điện thoại cho T2 thông báo ma túy đã được Trung cho người chuyển về Việt Nam. T2 điện thoại cho Ng2 đến nhận ma túy rồi mang về thành phố Hà Nội. Ng2 mang ma túy về đến thôn Sở, xã Ninh Sở, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội, rồi gọi T2 đến lấy. T2 lấy ma túy do Ng2 đưa mang về kiểm tra thấy chỉ có 6.000 gam ma túy Methamphetamine, T2 đã điện thoại cho Ng2 thì được biết Ng2 đã bán 2.000 gam ma túy Methamphetamine cho Trần Mạnh H, với giá 400.000.000 đồng và đang đợi lấy tiền về đưa cho T2.

Sau khi mua được 6.000 gam ma túy Methamphetamine, T2 đã bán cho nhiều người, cụ thể:

** Bán cho Nguyễn Thị Ch 02 lần, tổng khối lượng 5.000 gam ma túy Methamphetamine:*

- Lần thứ nhất: Tối ngày 19/01/2022, T2 mang 2.000 gam ma túy Methamphetamine đến nhà Nguyễn Thị Ch ở thôn Cam 1, xã Cổ Bi, huyện Gia L3, thành phố Hà Nội, bán cho Ch với giá 500.000.000 đồng. Ch trả cho T2 210.000.000 đồng tiền mặt, sau đó Ch chuyển trả vào tài khoản của T2 290.000.000 đồng.

- Lần thứ hai: Buổi chiều ngày 21/01/2022, T2 mang 3.000 gam ma túy Methamphetamine đến nhà Nguyễn Thị Ch, bán cho Ch 3.000 gam với giá 720.000.000 đồng. Ch trả cho T2 610.000.000 đồng tiền mặt, sau đó Ch đưa số tài khoản của T2 cho Ngô Minh Đức để Đức chuyển trả 110.000.000 đồng còn lại vào tài khoản của T2.

** Bán cho Nguyễn Phú T3 02 lần, tổng khối lượng 250 gam ma túy Methamphetamine và 1.000 viên hồng phiến:*

- Lần thứ nhất: Buổi tối ngày 19/01/2022, Nguyễn Phú T3 điện thoại cho T2 hỏi mua 200 gam ma túy Methamphetamine và 1.000 viên hồng phiến (MDMA). T2 đồng ý bán với giá 60.000.000 đồng/200 gam ma túy Methamphetamine và 27.500.000đồng/1.000 viên hồng phiến (MDMA). T2 lấy 200 gam ma túy Methamphetamine rồi đến khu vực cách nơi hẹn với T3 khoảng 3km mua của một người đàn ông không quen biết 1.000 viên hồng phiến (MDMA) với giá 20.000.000 đồng. T2 mang T2 bộ số ma túy nêu trên đến khu vực ngã 5, Phi Liệt, xã Liên Nghĩa, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên bán cho T3 với giá 87.500.000 đồng. T3 trả trước cho T2 60.000.000 đồng, số tiền còn lại T3 nhiều lần chuyển trả vào tài khoản cho T2.

- Lần thứ hai: Tối ngày 03/02/2022, tại nhà T3 ở xóm Ấu, thôn Ốc Nhiêu, xã Đồng Than, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, T2 bán cho T3 50 gam ma túy Methamphetamine với giá 17.500.000 đồng.

** Bán cho Phạm Hồng Y1 300 gam ma túy Methamphetamine:*

- Buổi tối ngày 21/01/2022, Phạm Hồng Y1 điện thoại cho T2 đặt mua 300 gam ma túy Methamphetamine, T2 đồng ý bán với giá 27.000.000 đồng/100 gam ma túy và hẹn ở khu vực đê Bát Tràng, huyện Gia L3, thành phố Hà Nội. Tại đây, T2 bán cho Y1 300 gam ma túy Methamphetamine với giá 82.000.000 đồng.

Số ma túy còn lại khoảng 450 gam ma túy Methamphetamine, T2 chia nhỏ, bán cho nhiều người không rõ lai lịch, địa chỉ. Sau khi bán hết ma túy được lãi 625.000.000 đồng. T2 đã chuyển khoản trả cho Trung tổng cộng 900.000.000 đồng tiền mua ma túy, chuyển cho Tạ Hữu B1 150.000.000 đồng và cho Lương Thị Hoàng Ng2 20.000.000 đồng.

2. Hành vi của Quách Văn T2 cùng Lương Thị Hoàng Ng2, Lê Văn S, Lường Văn L mua 7.709,84 gam Methamphetamine tại nước Lào để T2 vận chuyển đi bán:

Ngày 19/02/2022, Quách Văn T2 tiếp tục điện thoại cho đối tượng tên Trung, đặt mua 8.000 gam ma túy Methamphetamine. Trung đồng ý và yêu cầu T2 đưa người sang nước Lào làm con tin như lần mua bán trước. T2 gọi điện cho Lê Văn S nhờ tìm người sang nước Lào làm con tin cho T2 đặt mua ma túy. T2 nói với S sẽ trả công cho người đi sang nước Lào từ 100.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng tùy từng chuyến. S đồng ý và nói sẽ cho người vào. S gặp và nói với Lường Văn L đi sang nước Lào cùng với T2 đặt mua ma túy mang về Việt Nam để bán, khi nào T2 trả đủ tiền thì L được về, T2 trả công từ 100.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng tùy từng chuyến, khi nào về Việt Nam sẽ nhận được tiền, L đồng ý đi cùng T2. Sau đó, S thuê xe taxi chở L gặp T2 và Lương Thị Hoàng Ng2 đợi đón L ở tỉnh Hà Tĩnh.

Ngày 22/02/2022, T2 bảo Ng2 thuê xe taxi rồi hướng dẫn Lương Văn L đi đến điểm hẹn gần khu vực biên giới để người của Trung bên nước Lào sang đón, thì bị lực lượng Biên phòng cửa khẩu quốc tế Cầu Treo bắt giữ, xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Qua lại biên giới Quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh theo quy định pháp luật”. Chiều ngày 23/02/2022, T2 đón L về sau đó L đến điểm hẹn lần trước đi cùng hai người do Trung cử đến đón sang nước Lào.

Ngày 26/02/2022, S điện thoại cho T2 thông báo việc Trung bên nước Lào điện thoại cho S xác nhận việc chuyển ma túy về Việt Nam, S đồng ý và xác nhận nếu việc gì xảy ra thì S sẽ có trách nhiệm chuyển tiền sang nước Lào để cho L về nước. Buổi tối cùng ngày, Trung điện thoại cho T2 thông báo địa điểm cất giấu ma túy. Sau đó, T2 và Ng2 đã đến địa điểm cách khu vực cửa khẩu Cầu Treo khoảng 15km, lấy số ma túy như đã đặt từ trước rồi mang về khách sạn River ở huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh cất giấu. Sau đó, T2 gọi xe taxi BKS 38A-032.93 do anh Hoàng Xuân T4 điều khiển, mang toàn bộ số ma túy vừa mua được có tổng khối lượng là 7.709,84 gam Methamphetamine về thành phố Hà Nội để bán cho Nguyễn Thị Ch. Khi đi đến khu vực xã Minh Phúc, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình thì bị Công an kiểm tra bắt, thu giữ vật chứng.

3. Hành vi của Trần Mạnh H bán 1.600 gam ma túy Methamphetamine; 98,209 gam MDMA và tàng trữ trái phép 3.365,012 gam Methamphetamine; 3,562 gam MDMA; 1.079,728 gam Ketamine mục đích để bán.

Ngày 19/01/2022, sau khi mua được 2.000 gam ma túy Methamphetamine của Lương Thị Hoàng Ng2, H nhờ đối tượng tên Nhung (không rõ lai lịch, địa chỉ), bán hộ ma túy. Khoảng 17 giờ ngày 02/02/2022, Nhung dẫn một phụ nữ đến nơi H ở trọ thuộc thôn Sở Hạ, xã Ninh Sở, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội để H bán ma túy cho người này. Sau khi thử ma túy xong, người phụ nữ đi cùng Nhung đã mua của H 1.000 gam ma túy Methamphetamine với giá 220.000.000 đồng. Sau đó Nhung tiếp tục dẫn khách đến để H bán ma túy cho họ. Trong đó, Nhung có dẫn đối tượng tên Hoàng (không rõ lai lịch, địa chỉ), mua của H 300 gam ma túy Methamphetamine với giá 66.00.000 đồng. Lần sau, Hoàng đã đưa cho H 200 viên ma túy MDMA (thuốc lắc) để đổi lấy 300 gam ma túy Methamphetamine của H. Số ma túy MDMA này H đã bán hết cho nhiều người chỉ còn lại 07 viên.

Thông qua bạn bè nên H quen biết một người đàn ông bên nước Lào (không rõ lai lịch, địa chỉ) có bán ma túy. Ngày 13/02/2022, H liên lạc với người đàn ông bên nước Lào để mua ma túy và được hướng dẫn đến khu vực cửa khẩu Cầu Treo, tỉnh Hà Tĩnh rồi được đón sang nước Lào. Sau đó, H thỏa thuận mua 3.000 gam ma túy đá và 1.000 gam Ketamine với giá 800.000.000 đồng. Sau khi thanh toán đủ tiền, H được cho thêm 200 viên ma túy Methamphetamine (hồng phiến). H mang hết số ma túy về phòng trọ cất giấu và sử dụng hết 178 viên ma

tuý Methamphetamine. Còn lại toàn bộ ma túy mua được bên nước Lào và số ma túy mua của Ng2 còn lại, H cất giữ mục đích để bán thì bị Công an khám xét, thu giữ gồm: 3.365,012 gam Methamphetamine; 3,562 gam MDMA và 1.079,728 gam Ketamine.

4. Hành vi của Nguyễn Thị Ch bán trái phép 5.015 gam ma túy Methamphetamine cho nhiều người, trong đó có: Ngô Minh Đức, Quách Văn T2, Đỗ Đức Mão và Nguyễn Anh Tiến:

Trong các ngày 19 và ngày 21/01/2022, sau khi mua được 5.000 gam ma túy Methamphetamine của Quách Văn T2. Nguyễn Thị Ch đã bán cho Ngô Minh Đức, Quách Văn T2, Đỗ Đức Mão, Nguyễn Anh Tiến và nhiều người không rõ lai lịch, địa chỉ, cụ thể như sau:

- Buổi chiều ngày 21/01/2022, tại nhà của Ch ở thôn Cam 1, xã Cổ Bi, huyện Gia L3, thành phố Hà Nội, Ch bán 1.000 gam ma túy Methamphetamine với giá 260.000.000 đồng cho Ngô Minh Đức. Đức trả 150.000.000 đồng tiền mặt cho Ch, số tiền 110.000.000 đồng còn lại, Ch hướng dẫn Đức chuyển khoản vào tài khoản của Quách Văn T2.

- Buổi tối ngày 22/01/2022, tại nhà của Ch, Ch đã bán 100 gam ma túy Methamphetamine với giá 30.000.000 đồng cho Quách Văn T2.

- Trong các ngày 22 và ngày 25/02/2022, tại nhà Ch, Ch bán cho Đỗ Đức Mão 02 lần, mỗi lần 05 gam ma túy Methamphetamine với giá 2.500.000 đồng.

Ngoài ra, trong tháng 12/2021, Ch mua 15gam ma túy Methamphetamine với giá 6.000.000 đồng của một thanh niên không quen biết tại khu vực huyện Gia L3, thành phố Hà Nội rồi mang bán cho Nguyễn Anh Tiến với giá 7.200.000 đồng.

Ngày 26/02/2022, T2 điện thoại cho Ch trao đổi về việc T2 có 8.000 gam ma túy Methamphetamine muốn bán, Ch hẹn T2 mang đến nhà để kiểm tra chất lượng, nếu tốt sẽ mua, nhưng T2 đang trên đường mang ma túy đi, thì bị bắt giữ.

5. Hành vi của Lê Văn S 02 lần bán trái phép 02 túi ma túy Ketamine với giá 4.000.000 đồng cho Sái Văn Hợp và tàng trữ trái phép 34,446 gam MDMA; 0,832 gam Ketamine để bán:

Ngày 16/6/2022, khi thi hành lệnh khám xét người và chỗ ở của Lê Văn S, Cơ quan điều tra đã thu giữ trong phòng trọ tại khu dân cư mới, đội 13, thôn Hành L2, thị trấn Như Q, tỉnh Hưng Yên có 1,437 gam MDMA và 0,832 gam Ketamine. Ngoài ra, còn thu giữ trong quần sịp S đang mặc có 33,009 gam MDMA. Khi bắt giữ còn có Sái Văn Hợp, Hoàng Mạnh Tiến, Nguyễn Văn Thắng, Hoàng Văn Tới chứng kiến việc khám xét, thu giữ.

Ngoài ra, Sái Văn Hợp còn khai nhận đã 02 lần mua ma túy của Lê Văn S, cụ thể như sau:

- Buổi tối một ngày giữa tháng 3/2022, tại phòng trọ của Lê Văn S ở khu dân cư mới, thuộc đội 13, thôn Hành L2, thị trấn Như Q, tỉnh Hưng Yên, Sái Văn Hợp mua của Lê Văn S 01 túi Ketamine với giá 2.000.000 đồng.

- Cách ngày mua lần đầu khoảng 10 ngày, cũng tại phòng trọ của Lê Văn S, Sái Văn Hợp mua của Lê Văn S 01 túi Ketamine với giá 2.000.000 đồng.

Quá trình điều tra các bị cáo Quách Văn T2, Trần Mạnh H, Nguyễn Phú T3, Lương Thị Hoàng Ng2, Tạ Hữu B1, Lường Văn L, Nguyễn Thị Ch đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Riêng bị cáo Lê Văn S chỉ khai: Khoảng đầu tháng 02/2022, Quách Văn T2 rủ S vào tỉnh Nghệ An làm tài chính trong khoảng 10 ngày sẽ kiếm được nhiều tiền, nhưng S không đi. T2 bảo có ai đi giới thiệu cho T2. S đã giới thiệu Lường Văn L đi làm với T2, sau đó L đi vào tỉnh Nghệ An gặp T2. Việc T2 và L làm gì S không biết. S không thừa nhận hành vi tàng trữ ma túy tại nơi ở, tuy nhiên căn cứ tài liệu điều tra đủ cơ sở xác định hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với số ma túy thu giữ trong người S, S khai: Trước đó gặp một người đàn ông không quen biết tại khu vực huyện Gia L3, thành phố Hà Nội, giới thiệu với S là thuốc kích dục nên S đã mua 01 túi bên trong có nhiều viên nén màu xanh, với giá 2.000.000 đồng và cất giấu trong người để sử dụng nhưng chưa sử dụng thì bị thu giữ.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn nêu hành vi của Quách Văn T2 chỉ đạo Nguyễn Minh Đ3 vận chuyển để bán trái phép chất ma túy gồm: 878,129 gam Methamphetamine, 136,3 gam MDMA, 96,77 gam Ketamine cho Lê Văn H; hành vi bán trái phép 180 gam ma túy Methamphetamine và 400 viên hồng phiến của Nguyễn Phú T3; tuy nhiên các bị cáo Quách Văn T2, Lương Thị Hoàng Ng2 đã rút kháng cáo, bị cáo Nguyễn Phú T3 không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án cấp phúc thẩm không đề cập xem xét.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 03/2023/HS-ST ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Mạnh H, Lê Văn S, Nguyễn Thị Ch, Lường Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 40 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Mạnh H tử hình, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 40 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ch tử hình, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Văn S 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/6/2022.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lương Văn L 18 (mười tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày đầu thú 18/6/2022.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Quách Văn T2, Lương Thị Hoàng Ng2, Tạ Hữu B1, Nguyễn Phú T3; số tiền sung ngân sách Nhà nước, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/01/2023, các bị cáo Lương Thị Hoàng Ng2, Trần Mạnh H, Nguyễn Thị Ch kháng cáo xin giảm hình phạt; ngày 11/01/2023, bị cáo Quách Văn T2, Lê Văn S kháng cáo xin giảm hình phạt; ngày 16/01/2023, bị cáo Lương Văn L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 16/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh có Quyết định kháng nghị số 03 đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giảm hình phạt cho bị cáo Lương Văn L.

Ngày 10/01/2023, bị cáo Lương Thị Hoàng Ng2 có văn bản xin rút toàn bộ đơn kháng cáo. Ngày 26/7/2023, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội ban hành Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Lương Thị Hoàng Ng2.

Ngày 11/01/2023, bị cáo Quách Văn T2 có văn bản xin rút toàn bộ đơn kháng cáo. Ngày 26/7/2023, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội ban hành Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Quách Văn T2.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Trần Mạnh H và bị cáo Nguyễn Thị Ch tự nguyện xin rút toàn bộ nội dung đơn kháng cáo.

Các bị cáo Lê Văn S, Lương Văn L vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ để giảm hình phạt cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn S đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ, vai trò, thái độ khai báo của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ mới bị cáo xuất trình tại cấp phúc thẩm để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo S.

Người bào chữa cho bị cáo Lương Văn L đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng chế định của pháp luật về xử lý người chưa thành niên phạm tội, bị cáo L là người dân tộc thiểu số, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, bị cáo đầu thú, từ đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm hình phạt cho bị cáo L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Trần Mạnh H, Nguyễn Thị Ch đã tự nguyện xin rút toàn bộ kháng cáo, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo H, Ch.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội danh là có căn cứ, đúng pháp luật. Đối với các bị cáo Lê Văn S, Lương Văn L phạm tội với vai trò giúp sức, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, không được hưởng lợi, không trực tiếp tham gia mua bán ma túy. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo S có thêm tình tiết giảm nhẹ mới gia đình có công với cách mạng, có ông nội là liệt sỹ là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo L phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, bị cáo đầu thú, là người dân tộc thiểu số, hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh và chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Văn S, Lương Văn L, giảm hình phạt cho bị cáo S 2 năm tù, giảm cho bị cáo L từ 2 đến 3 năm tù.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo Lê Văn S, Lương Văn L đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Hội đồng xét xử, Thư ký và những những người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh và kháng cáo của các bị cáo Lê Văn S, Trần Mạnh H, Nguyễn Thị Ch, Lương Văn L trong hạn luật định đủ điều kiện xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Trần Mạnh H, Nguyễn Thị Ch tự nguyện xin rút toàn bộ kháng cáo, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của các bị cáo Trần Mạnh H, Nguyễn Thị Ch.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Văn S, Lương Văn L thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm quy kết; lời khai của các bị cáo

tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo L và các bị cáo các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị cáo S và các bị cáo khác tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Từ tháng 6/2021 đến ngày 27/02/2022, trên địa bàn huyện Gia L3, thành phố Hà Nội, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên và thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Quách Văn T2 cùng các đồng phạm đã bán và tàng trữ để bán là: 16.587,969 gam ma túy Methamphetamine; 1.000 viên ma túy hồng phiến; 136,3 gam ma túy MDMA; 96,934 gam ma túy Ketamine. Cụ thể:

+ Cùng Nguyễn Minh Đ3 bán 878,129 gam ma túy Methamphetamine; 136,3 gam MDMA và 96,77 gam Ketamine cho Lê Văn H, với giá 298.000.000 đồng.

+ Cùng Lương Thị Hoàng Ng2 và Tạ Hữu B1 mua 8.000 gam ma túy Methamphetamine bên nước Lào mang về bán để T2 bán cho nhiều người không rõ lai lịch, địa chỉ, trong đó bán cho Nguyễn Thị Ch 5.000 gam ma túy, với giá 1.220.000.000 đồng. Nguyễn Phú T3 250 gam ma túy và 1.000 viên hồng phiến, với giá 105.000.000 đồng. Phạm Hồng Y1 300 gam ma túy, với giá 82.000.000 đồng. Bán cho H 2.000 gam với giá 400.000.000 đồng.

+ Cùng Lương Thị Hoàng Ng2, Lê Văn S và Lường Văn L mua 7.709,84 gam Methamphetamine tại nước Lào mang về để bán. Khi T2 đang vận chuyển đi bán thì bị bắt, thu giữ vật chứng. Ngoài ra, T2 còn tàng trữ 0,164 gam Ketamine, mục đích để bán.

Từ ngày 27/02 đến ngày 16/6/2022, tại khu vực thôn Hạ, xã Phúc Ninh, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình và phòng trọ của Lê Văn S tại khu dân cư mới, đội 13, thôn Hành L2, thị trấn Như Q, tỉnh Hưng Yên. Lê Văn S có hành vi giúp sức cho Quách Văn T2 mua 7.709,84 gam Methamphetamine tại nước Lào mang về bán và tàng trữ trái phép 34,446 gam MDMA và 0,832 gam Ketamine để bán. Ngoài ra, Lê Văn S còn 02 lần bán trái phép 02 túi ma túy Ketamine với giá 4.000.000 đồng cho Sái Văn Hợp. Tổng số ma túy Lê Văn S đã bán và tàng trữ để bán là: 7.709,84 gam Methamphetamine; 34,446 gam ma túy MDMA; 0,832 gam ma túy Ketamine và 02 túi Ketamine.

Từ ngày 23 đến ngày 26/02/2022, bị cáo Lường Văn L sang Lào giúp Quách Văn T2 mua 7.709,84 gam Methamphetamine, mục đích để bán.

Từ ngày 19/01/2022 đến ngày 02/3/2022, tại thôn Sở Hạ, xã Ninh Sở, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội, bị cáo Trần Mạnh H có hành vi bán 1.600 gam ma túy Methamphetamine; 98,209 gam MDMA. Ngoài ra, H còn tàng trữ trái phép 3.365,012 gam Methamphetamine; 3,562 gam MDMA; 1.079,728 gam Ketamine mục đích để bán thì bị bắt, thu giữ vật chứng. Tổng số ma túy Trần Mạnh H đã bán và tàng trữ để bán là: 4.965,012 gam ma túy Methamphetamine; 101,771 gam ma túy MDMA; 1.079,728 gam ma túy Ketamine.

Từ tháng 12/2021 đến ngày 21/01/2022, tại nhà riêng ở thôn Cam 1, xã Cổ Bi, huyện Gia L3, thành phố Hà Nội. Nguyễn Thị Ch có hành vi bán trái phép 5.000 gam ma túy, loại Methamphetamine cho nhiều người, trong đó bán cho Ngô Minh Đức 1.000 gam ma túy, với giá 260.000.000 đồng. Quách Văn T2 100 gam ma túy, với giá 30.000.000 đồng. Đỗ Đức Mão 02 lần, là 10 gam ma túy, với giá 5.000.000 đồng. Ngoài ra, Ch còn bán 15 gam ma túy Methamphetamine cho Nguyễn Anh Tiến với giá 7.200.000 đồng. Tổng số ma túy Nguyễn Thị Ch đã bán trái phép là 5.015 gam ma túy Methamphetamine.

Do có hành vi nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã truy tố, xét xử các bị cáo Trần Mạnh H, Lê Văn S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Nguyễn Thị Ch, Lương Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Quách Văn T2, Lương Thị Hoàng Ng2 có kháng cáo nhưng sau đó đã có văn bản xin rút kháng cáo, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã ban hành Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm và bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật đối với các bị cáo T2, Ng2 nên Hội đồng xét xử không xét.

Các bị cáo Trần Mạnh H, Nguyễn Thị Ch tại phiên tòa phúc thẩm đã tự nguyện xin rút toàn bộ kháng cáo, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử đối với các bị cáo Trần Mạnh H, Nguyễn Thị Ch.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Lê Văn S, Lương Văn L, Hội đồng xét xử thấy:

Hành vi của các bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng và chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy gây nghiện, mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, do vậy, cần phải xử phạt nghiêm minh tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của các bị cáo để răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo, góp phần đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung.

Các bị cáo Lê Văn S, Lương Văn L phạm tội với vai trò giúp sức cho Quách Văn T2 mua bán ma túy với đối tượng tên Trung bên Lào vận chuyển ma túy từ Lào về Việt Nam. S giới thiệu L cho T2 đi làm con tin để sang Lào mua bán ma túy.

Bị cáo Lương Văn L tham gia giúp sức tích cực cho Quách Văn T2 bằng việc sang Lào làm con tin để bị cáo T2 giao dịch mua ma túy với số lượng 7.709,84 gam Methamphetamine, tuy nhiên khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế, nên áp dụng chính sách pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo Lê Văn S, Lương Văn L: Bị cáo S phải chịu thêm tình tiết tăng nặng “Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội” quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo L sau khi phạm tội đã đến Công an đầu thú, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Từ đó Hội đồng xét xử sơ thẩm quyết định xử phạt bị cáo Lê Văn S 20 năm tù, bị cáo Lương Văn L 18 năm tù là có phần nghiêm khắc. Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo cũng như kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, giảm một phần hình phạt cho các bị cáo S, L thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật cũng như nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội để các bị cáo yên tâm cải tạo, trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo Lương Văn L, Hội đồng xét xử thấy: Như phân tích ở trên, khi phạm tội bị cáo L chưa đủ 18 tuổi, nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng sâu vùng xa, vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, do vậy có căn cứ chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, giảm hình phạt cho bị cáo L thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

Ý kiến của các luật sư bào chữa cũng như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] Về án phí: Các bị cáo Trần Mạnh H, Nguyễn Thị Ch đã rút kháng cáo tại phiên tòa nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các bị cáo Lê Văn S, Lương Văn L kháng cáo được chấp nhận nên không chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điều 348; điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của các bị cáo Trần Mạnh H, Nguyễn Thị Ch; Quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2023/HS-ST

ngày 09/01/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh về phần hình phạt đối với các bị cáo Trần Mạnh H, Nguyễn Thị Ch có hiệu lực pháp luật;

2. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Văn S, Lường Văn L;

Chấp nhận Quyết định kháng nghị số 03 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh;

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2023/HS-ST ngày 09/01/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh về phần hình phạt đối với các bị cáo Lê Văn S, Lường Văn L, cụ thể như sau:

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Văn S, Lường Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Văn S 18 (mười tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/6/2022.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lường Văn L 16 (mười sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày đầu thú 18/6/2022.

3. Về án phí: Các bị cáo Lê Văn S, Trần Mạnh H, Nguyễn Thị Ch, Lường Văn L không phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ 1 - TANDTC;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Công an tỉnh Quảng Ninh;
- TTG - Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Các bị cáo (qua trại);
- Lưu HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Tự Học

